

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với
02 người nộp thuế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 05/05/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 141 người nộp thuế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 4150/CTQNG-QLN ngày 30/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 02 người nộp thuế đã được xóa nợ theo Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 05/05/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 141 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã được xóa là: 345.406 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm ngàn, bốn trăm lẻ sáu đồng).

(Danh sách người nộp thuế hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo)

Lý do hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế quay lại sản xuất, kinh doanh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ huỷ xoá nợ.

2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã huỷ xoá nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Chi cục Thuế khu vực Quảng Ngãi - Sơn Tịnh điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế và thu vào ngân sách nhà nước khoản nợ đã được xoá.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Quảng Ngãi - Sơn Tịnh và người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Thuế khu vực Quảng Ngãi - Sơn Tịnh (sao gửi người nộp thuế);
- VPUB: CBTH;
- Lưu: VT, KTTHtr313.



Võ Phiên

DANH SÁCH NGƯỜI NỘ THUẾ
HUYẾT XÓA NỘ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1339 /QĐ-UBND ngày 07 /9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)								
I	Doanh nghiệp, tổ chức:	0						345.406	0	43.925	0	87.821	0	27.270	186.390	
II	Cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh	2						345.406	0	43.925	0	87.821	0	27.270	186.390	
I	Vô Thị Ánh Nguyệt	8037131010	321 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	Vô Thị Ánh Nguyệt	212182304	03/04/2000	CA tỉnh Quảng Ngãi	213.660	0	0	0	0	0	27.270	186.390	
2	Phạm Thị Ngọc Hiệp	8223062653	165 Trương Định, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	Phạm Thị Ngọc Hiệp	210182714	13/09/2013	CA tỉnh Quảng Ngãi	131.746	0	43.925	0	87.821	0	0	0	

